

CHƯƠNG 13.

Bruxelles. Thư viết cho Hạnh.

Hạnh thương nhớ,

Lâu lắm rồi em mới viết về cho Hạnh, xin Hạnh đừng buồn. Bấy lâu, tâm hồn em ủ rũ quá, tưởng chừng không còn hơi sức để trở dậy. Vì thế, thư từ cho bạn bè Việt Nam, em cũng không viết nữa. Con người em không bạc, và trong tim, bản chất phụ phàng không có vị trí. Em vẫn nhớ đến Hạnh, đến tất cả những liên quan cũ trong hơn ba mươi năm sống. Và, những nỗi nhớ này, em chôn giấu xuống tận đáy tim riêng.

Giai đoạn bốn năm qua, em thất bại trên nhiều mặt của đời sống. Tuy nhiên em vẫn không cho phép mình gục ngã. Em quan niệm, cuộc sống giống như cái bánh xe khổng lồ quay mãi không ngừng, và con người là những sinh vật bị cuốn theo dòng quay ấy. Nếu dừng lại chỉ một giây thôi, con người tức thì sẽ bị nghiền nát bởi những cái răng cưa của nó. Vì thế, em phải trở dậy bằng tất cả hơi sức. Và, trong sự trở dậy ấy, em vẫn dành một góc tâm hồn cho kỷ niệm cũ càng ba mươi năm.

Em khổ, một phần là do em đã trân trọng kỷ niệm nhiều quá. Nhưng em bằng lòng điều ấy, bởi, đó là tất cả những gì trong cuộc sống, em chưa mất.

Hạnh ạ, trong lá thư vừa rồi, em rất thích tư tưởng “an phận” của Hạnh. Suốt đời, em không làm được điều “an phận” nên rất ngưỡng mộ sự an phận của bất cứ ai. Suốt đời, em chỉ là kẻ lội ngược dòng sông, hễ cứ trôi lên lại bị đẩy cho tụt xuống. Giờ đây, có lúc nào nhìn một người để cho con nước cuốn xuôi, cũng là một điều thích thú. Nhất nữa người ấy có liên hệ với mình, mình đỡ bận tâm hơn về họ.

Hạnh thương nhớ,

Em rất buồn khi biết được nỗi tan vỡ trong đời sống Hạnh mà không chia sẻ cụ thể được. Dầu vậy, em vẫn an lòng bởi biết rằng trong trái tim bạn mình đã cư mang cả một nghị lực mạnh mẽ. Hạnh là một nghệ sĩ thì sự đau khổ càng điểm tô thêm cho nghệ thuật, chứ không là hủy diệt. Và lại, việc gì cũng phải có lúc kết thúc của nó. Khác chăng, trong nỗi cuối cùng ấy, con người có còn giữ được ấn tượng, kỷ niệm đẹp về nhau hay không mà thôi. Em nghĩ vậy, Hạnh ạ.

Cho em hôn bé Thương Thương.

Thân ái.

□

Thứ Sáu, ngày 6/1/1978.

Từ Cai Lậy, đoàn di chuyển qua Long Định về hướng ngã ba Trung Lương, thuộc tỉnh Tiền Giang.

Long Định là một huyện lỵ khô khan. Phố xá chỉ là hai dãy nhà nằm hai bên đường Quốc lộ 4. Đoàn dựng rạp trên một bãi ruộng hoang nằm sát đường quốc lộ. Nơi đây xa nhà dân nên việc ăn ở của nhân viên đoàn

qui tụ lại trong cùng một vị trí rộng. Mọi người chia nhau theo từng nhóm từng tổ, dựng chỗ ngủ ngay trên mặt đất quanh sân khấu.

Đêm đang độ mùa trăng. Sau giờ hát lúc nửa khuya, bãi ruộng hoang sáng lên một màu ngà huyền hoặc. Cái sàn gỗ dùng làm sân khấu đứng trơ vơ với những tấm màn nhung lộng gió bay phất phới, chính là bộ mặt thật của đời nghệ sĩ. Đó đây vang rền tiếng ễnh ương, ếch nhái. Từng nhóm người quay quanh các chiếu rượy riêng biệt. Những cái mùng giăng ra mỗi nơi một chiếc, tạo nên một không khí ấm áp lạ lùng.

Cái xã hội nhỏ này, càng ngày tôi càng nghe thân thiết; trong đó, đa số con người sống bình dị với không một ước mơ nào khác ngoài sự cầu mong cho đêm hát có thật nhiều khán giả. “*Mộng bình thường*” chỉ là như vậy, cạnh bên vài thú tiêu khiển khiêm nhường, đơn sơ. Gần như tôi chưa hề nghe ai trong đoàn nói lên ý muốn bỏ quê hương ra đi. Không phải vì sự tốn kém làm cho họ không dám nghĩ đến, mà đúng hơn là họ không màng tới điều ấy. Với những diễn viên lớn, tôi ít chuyện trò giao thiệp. Nhưng còn tất cả các anh em công nhân, tôi đều tiếp xúc. Vẫn nghe họ thở than về giá sinh hoạt đắt đỏ, về chuyện vợ yếu con đau. Và họ có buồn, có tỏ ra ưu tư, nhưng chỉ một đêm hát đầy nghẹt khán giả là những nỗi ưu tư này biến tan gần hết!

[]

Anvers (Belgique).

Một câu của Goethe¹ đọc được trong một tác phẩm của Thomas Mann²: “Không có lối nào dẫn vào đời sống một cách chắc chắn cho bằng đi qua Nghệ Thuật. Và cũng không có lối nào thoát khỏi đời sống một cách chắc chắn hơn bằng đi qua Nghệ Thuật.”

[]

Thứ Hai, ngày 9/1/1978, hát Vĩnh Kim, còn gọi là Chợ Giữa, thuộc huyện Long Định, tỉnh Tiền Giang.

Năm ngày ở Vĩnh Kim thật là êm ái. Gần hai phần ba nhân viên đoàn trú lại trong một ngôi trại, ngày xưa thuộc quân đội Việt Nam Cộng Hòa, ngày nay thuộc bộ đội Cộng Sản. Mỗi người lấy hai cái băng ghế dài dẫu lại cạnh nhau thành một chỗ ngủ. Đêm đêm tan hát, những cái băng xếp hàng song song này lại biến thành “*nơi họp chợ*” ồn ào, có khi kéo dài tới sáng. Sau lưng trại có con lạch chảy ngang, chúng tôi thường đến đó tắm rửa, giặt giũ. Con đường đất len giữa các bụi tre, dẫn ra nơi dựng rạp, êm êm, mát rượi, như các con đường trong truyện thần tiên.

Buổi sáng trong năm ngày lưu lại đây, tôi thường đến ngồi bên bờ sông thật sớm. Có một thứ xúc cảm lạ kỳ lan khắp châu thân. Một nỗi êm đềm bò lên trên từng sợi thịt. Chung quanh tôi, tiếng tre rì rào các mẩu chuyện ngàn đời không dứt. Dưới làn nước trong vắt, từng đàn cá đủ màu, nô giỡn lặn lẩn.

¹ Johann Wolfgang Von Goethe, đại văn hào Đức (1749-1832).

² Thomas Mann, nhà văn Đức (1875-1955)

Rồi lại buổi chiều ngồi trước rạp uống ly cà-phê, nhìn những người dân quê hiền hòa qua lại, bên tai vang lên một bài ca Vọng Cổ từ chiếc máy phóng thanh gắn trên cột điện, tôi đã không ngờ chiến tranh có lần đi đến tận đây. Nơi đây êm đềm, nên thơ quá! Vậy mà nơi đây cũng đã có một xã nhỏ tên gọi *Thuộc Nhiêu*, hơn 100 năm trước, nhóm khởi nghĩa của vị anh hùng dân tộc Thủ Khoa Huân đã bị đại bại dưới tay quân thực dân Pháp; và cuộc chiến tương tàn huynh đệ hơn 1/4 thế kỷ đã giết đi gần hết những người đàn ông, trai tráng trong xã. Còn lại chỉ là người già, trẻ thơ và phụ nữ, năm tháng vẫn mỗi mòn chiếc bóng cô đơn.

Năm ngày ở Vĩnh Kim là vậy. Trái tim thì dạt dào cảm xúc nhưng đôi mắt lại không đủ rộng để thu cho hết biết bao cảnh sắc dịu dàng của Vĩnh Kim.

□